TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 05 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Triển;

2. Ông Phùng Văn Thông;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ (tên gọi khác: không), sinh ngày 23/7/1964 tại xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn A, xã V, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn Đ (Liệt sỹ) và bà Đỗ Thị M (đã chết); có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm 1964; con: có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/11/2023 đến ngày 01/12/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn V sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn A, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 17 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, Đặng Văn Đ, sinh năm 1964 ở thôn A, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì lần lượt có Nguyễn Văn V, sinh năm 1958, trú tại thôn A, xã V, huyện Vĩnh Tường và 02 nam thanh

niên khác Đ không quen biết (sau khi bị phát hiện, bắt quả tang tự khai tên là Nguyễn Văn C, sinh năm 1983, trú tại thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Văn L, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Láng, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc) đi đến nhà Đ, gặp Đ tại bàn uống nước ở phòng khách để mua lô, đề của Đ. Về việc mua bán lô đề, Đ, V, C, L thỏa thuận cách tính thắng thua sát phạt như sau:

Số lô là hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, nếu trùng với số lô đã mua thì người mua số lô đó thắng bạc, nếu không trùng với số lô đã mua thì người mua bị thua, quy ước mua 1 điểm lô là 20.000đ, nếu người mua số lô thắng thì Đ phải trả số tiền là 70.000đ/1 điểm lô.

+ Số lô xiên: Đ thống nhất đều bán giá 10.000đ/01 điểm lô xiên; cách thức tính thắng thua cũng tương tự như số lô nêu trên, nếu so số lô xiên đã mua mà cả 2 số (lô xiên 2) hoặc 3 số (lô xiên 3) đều trùng với 02 số cuối của một trong các giải xổ số mở thưởng trong ngày thì người mua trúng, Đ phải trả 100.000đ/01 điểm đối với số lô xiên 2 và trả 400.000/01 điểm đối với lô xiên 3. Nếu số lô người chơi mua trúng nhiều giải thưởng thì được Đ trả thưởng tương ứng với số giải thưởng trúng. Số đề thì thu đủ, nếu trúng thì Đ trả 70.000đ/1.000đ (số đề chỉ căn cứ vào 2 số cuối của giải đặc biệt để tính thắng thua).

Sau đó V bảo Đ bán cho V các số lô, lô xiên gồm:

+ Số lô 05, 50, 87, 95, 14, 42, 75, 48, 84, mỗi số 02 điểm, tổng 18 điểm lô tương ứng với số tiền 360.000đ.

+ Cặp số lô xiên 2: 50 – 84, 48 – 05, 87 – 95, 42 – 87, mỗi cặp 02 điểm, tổng 08 điểm lô xiên 2 tương ứng với 80.000đ.

+ Cặp số lô xiên 3: 50 – 84 – 87, 05 – 42 – 95, mỗi cặp 02 điểm, tổng số 04 điểm lô xiên 3 tương ứng với số tiền 40.000đ.

Đ đồng ý bán các số lô, cặp lô xiên trên vào 01 mảnh giấy Đ xé ra từ tờ lịch (thường gọi là cáp lô đề) đưa V để làm tin nhưng V chưa cầm vì còn chờ tính đánh tiếp nên Đ vẫn giữ lại tờ cáp ghi của V đồng thời Đ đã viết sao sang một tờ giấy xé từ tờ lịch để theo dõi thắng thua với V. Lúc này, V đã lấy tiền trả đủ 480.000đ cho Đ, Đ cầm tiền trên tay.

Sau khi V mua xong thì C hỏi mua của Đ các số lô, số đề. C bảo Đ bán cho C các số lô, số đề như sau:

+ Số lô 41, 87 mỗi số 75 điểm, tổng là 150 điểm, tương ứng với số tiền 3.000.000đ; các số đề 41, 87, 72, 74, 84 mỗi cặp 100.000đ, tổng 500.000đ;

Tổng số tiền C mua lô đề của Đ là 3.500.000đ, C trả đủ cho Đ số tiền này, Đ cầm tiền ở tay cùng số tiền vừa cầm của V. C tự viết các số lô, số đề vừa mua được với Đ vào 01 mảnh giấy (gọi là cáp lô đề) sau đó đưa Đ xác nhận. Đ lấy điện thoại di động Iphone 12 Promax của Đ chụp ảnh lưu lại làm căn cứ tính thắng thua với C.

Sau khi C mua xong, L bảo Đ bán cho các số lô, số đề sau:

+ Số lô 52, 25 mỗi số 50 điểm, tổng là 100 điểm, tương ứng với 2.000.000đ; số đề 52, 25 mỗi số 200.000đ, tổng 400.000đ.

Tổng số tiền L mua lô, đề của Đ là 2.400.000đ, L trả đủ tiền mua cho Đ, Đ cầm tiền ở tay cùng với số tiền vừa bán được lô, đề cho V và C, L tự viết các số lô, số đề vừa mua được với Đ vào một mảnh giấy (gọi là cáp lô đề) sau đó đưa cho Đ, Đ lấy điện thoại di động Iphone 12 Promax của Đ chụp ảnh lưu lại làm căn cứ tính thắng thua với L.

Khi Đ đang định sao chép lại các số lô, số đề đã bán cho C, L vào tờ giấy theo dõi các số lô đã bán cho V trước đó thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Tang vật cơ quan Công an đã thu giữ:

- Thu trên người của Đặng Văn Đ số tiền 6.380.000đ là tiền Đ vừa bán lô, đề; 01 mảnh giấy (thường gọi là cáp lô, đề) bên trên có ghi các số lô, cặp lô xiên, số đề mà Đ và V mua bán với nhau để đánh bạc; thu trên người Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 352048885211147 là điện thoại di động của Đ;

- Thu trên tay của Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L 02 mảnh giấy (thường gọi là cáp lô đề), bên trên có ghi các số lô, số đề mà C, L đã mua của Đ để đánh bạc;

- Thu trên mặt bàn uống nước tại phòng khách nhà ở của Đặng Văn Đ 01 chiếc bút bi màu xanh, nhãn hiệu thiên long và 01 máy tính nhãn hiệu Casio đã qua sử dụng.

Kết quả trưng cầu giám định:

Ngày 14/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 574 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc yêu cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với mẫu vật là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 352048885211147 của Đặng Văn Đ.

Ngày 09/02/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra bản kết L giám định số 437, kết L: "Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua tìm kiếm, phân tích dữ liệu trong thời gian từ ngày 18/11/2023 đến ngày 28/11/2023 theo yêu cầu giám định thu được kết quả: 07 tin nhắn SMS, 09 ứng dụng tin nhắn mesenger, 09 tín nhắn ứng dụng zalo và 02 ảnh trong ứng dụng ảnh".

Căn cứ kết L giám định số 437 kèm theo phụ lục giám định và lời khai của Đ, xác định:

- 07 tín nhắn SMS, 09 ứng dụng tin nhắn mesenger: không có thông tin vi phạm pháp luật;

- 09 tín nhắn ứng dụng zalo có nội dung: Ngày 26/11/2023, 27/11/2023, 28/11/2023 tài khoản zalo "Phát Lộc" của Đ có tín nhắn với tài khoản zalo có tên "Linh Dang" có các số liên quan đến lô đề thể hiện số tiền ngày 26/11/2023 là 434.000đ, ngày 27/11/2023 là 1.634.000đ, ngày 28/11/2023;

- 02 ảnh trong ứng dụng ảnh: là ảnh mà Đ đã chụp 02 mảnh giấy (cáp lô đề) khi bán số lô, số đề cho C và L ngày 28/11/2023.

Căn cứ kết quả giám định ngày 01/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có công văn số 603 và nhiều lần đôn đốc đề nghị Công ty cổ phần VNG cung cấp thông tin về 02 tài khoản zalo tên "Phát Lộc" và "Linh Dang" nhưng không có kết quả.

Tiến hành kiểm tra dữ liệu thông tin tài khoản zalo "Linh Dang" trên ứng dụng zalo trong điện thoại Iphone 12 Promax của Đặng Văn Đ, xác định không có số điện thoại đăng ký zalo "Linh Dang".

Kết quả điều tra xác định: vào các ngày 26/11/2023, 27/11/2023, 28/11/2023, Đ khai nhận Đ còn sử dụng tài khoản zalo "Phát Lộc" được đăng ký từ số điện thoại 0976605616 lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của Đ để bán số lô, số đề qua tin nhắn zalo với tài khoản "Linh Dang" của 01 nam giới không quen biết với Đ gặp tại quán nước ven đường, tự giới thiệu tên là Đằng (không xác định được họ, tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua bán lô đề với Đ thì người này đã trả tiền mặt cho Đ đầy đủ, Đ đã xoá tin nhắn khỏi máy và không nhớ cụ thể số lô đề nào đã bán cho Đằng trong ngày 26/11/2023 và ngày 27/11/2023. Đ chỉ nhớ ngày 26/11/2023 Đằng thua Đ 434.000đ, ngày 27/11/2023 Đằng thua Đ 1.634.000đ. Đ xác nhận ngày 28/11/2023 Đ nhận tin nhắn zalo từ Đằng và đồng ý bán các số đề cho người này gồm: các số đề 29, 91, 22, 89, 90, 21 mỗi số 100.000đ; các số đề 92, 99, 11 mỗi số 500.000đ, tổng số tiền Đ bán cho Đằng ngày 28/11/2023 là 2.100.000đ. Như vậy, tổng số tiền Đ đánh bạc với người tự giới thiệu tên là Đằng là có sử dụng zalo tên "Linh Dang" vào 03 ngày trên là 4.168.000đ. Ngày 23/02/2024, Đặng Văn Đ đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 4.168.000đ trên.

Như vậy, trong các ngày 26/11/2023, 27/11/2023, căn cứ vào kết L giám định điện thoại và lời khai nhận của Đ, xác định Đ bán số lô, số đề qua tín nhắn zalo với tài khoản "Linh Dang" của 01 nam giới không quen biết với Đ gặp tại quán nước ven đường, tự giới thiệu tên là Đằng (không xác định được họ, tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể), do không làm rõ được đối tượng tên là Đằng đã mua bán lô đề với Đ là ai và số lô đề cụ thể của Đằng với Đ mua bán mỗi ngày này là gì, mặt khác số tiền mua bán số lô đề của 02 ngày này thể hiện qua giám định và lời khai của Đ đều dưới 5.000.000đ, nên không đủ cơ sở để xác định Đ phạm tội đánh bạc các ngày này.

Hành vi của Đ mua bán lô đề ngày 28/11/2023 với V là 480.000đ, với C là 3.500.000đ, với L là 2.400.000đ và Đằng ngày 28/11/2023 là 2.100.000. Do các đối tượng bị Cơ quan Công an phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng nên xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc của các đối tượng với Đ là 8.480.000đ.

Tại cơ quan điều tra Đặng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSVT ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Đặng Văn Đ về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường L tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/11/2023 đến ngày 01/12/2023, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được Quyết định thi hành án. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và lao động công ích đối với bị cáo Đ.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa, ý kiến tranh L nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Buổi chiều ngày 28/11/2023, tại nhà ở của Đặng Văn Đ ở thôn A, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Đ đã đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề với Nguyễn Văn V là 480.000đ; Nguyễn Văn C là 3.500.000đ; Nguyễn Văn L là 2.400.000đ và mua bán lô đề qua zalo với "Đằng" là 2.100.000đ. Do các đối tượng bị Cơ quan Công an phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng nên xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc của các đối tượng với Đ là 8.480.000đ.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã thu giữ được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết L giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết L: Hành vi của Đặng Văn Đ phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư L xấu trong nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, hậu quả xảy ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố đẻ là liệt sỹ; bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.168.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt là cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dụng trong thời gian chấp hành án như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Đ là con liệt sỹ; đã cao tuổi, không có việc làm, thu nhập; vợ bị cáo bị ung thư tuyến giáp đang điều trị tại bệnh viện nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4]. Đối với Nguyễn Văn V: quá trình điều tra xác định, V chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc lần nào nên hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô của Đ ngày 28/11/2023 với tổng số tiền là 480.000 đồng của V chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nhưng đã vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình: "phạt tiền từ 200.000đ đến 500.000đ đối với hành vi mua số lô, số đề". Ngày 08/01/2024 Phòng CSHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn V về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Vĩnh đã nộp phạt xong.

[5]. Đối với các đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L khi cơ quan Công an bắt quả tang: Ngày 28/11/2023, sau khi làm việc ghi lời khai xong, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã cho C, L về và yêu cầu có mặt để làm việc vào ngày hôm sau. Sau đó hai đối tượng này đã không chấp hành. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành xác minh tại thôn Dịch Đồng, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc và tổ dân phố Láng, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ nơi 02 đối tượng tự khai), kết quả xác định đều không có người nào đang sinh sống thường trú, tạm trú tại các địa phương này có nhân thân như Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L đã khai. Do đó, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ đối với C, L sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

Đối với người tên Đằng sử dụng zalo tên "Linh Dang" đã nhắn tin mua bán lô, đề với Đ các ngày 26/11/2023, 27/11/2023, 28/11/2023: Do Đ không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Đằng, đến nay chưa xác định được nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 6.380.000 đồng thu trên người của Đặng Văn Đ và số tiền 4.168.000 do Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra, đây đều là tiền đánh bạc của Đ, V, C, L, Đằng vào các ngày 26/11/2023, 27/11/2023, 28/11/2023 nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 03 mảnh giấy (thường gọi là cáp lô đề) thu trên tay Đ, C, L là vật chứng của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 máy tính nhãn hiệu Casino đã qua sử dụng thu trên mặt bàn uống nước tại phòng khách nhà ở của Đặng Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 352048885211147 của Đặng Văn Đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Đặng Văn Đ được Đ sử dụng là công cụ thực hiện hành vi đánh bạc, là vật chứng của vụ án còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, bán phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc bút bi màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long thu trên bàn uống nước tại phòng khách nhà ở của Đặng Văn Đ là công cụ để Đ phục vụ việc đánh bạc với V, C, L ngày 28/11/2023 là vật chứng của vụ án, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đ là thân nhân liệt sỹ, tại phiên toà đề nghị được miễn nộp tiền án phí do kinh tế khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Đặng Văn Đ 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/11/2023 đến ngày 01/12/2023, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập và lao động công ích đối với bị cáo Đ.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp bị cáo Đ có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.380.000 đồng thu trên người của Đặng Văn Đ và số tiền 4.168.000 do Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra.

- Tịch thu, bán phát mại sung công quỹ nhà nước 01 máy tính nhãn hiệu Casio của Đặng Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 352048885211147 của Đặng Văn Đ.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường)

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lê Thị Trang Vũ Thị Thanh Hương

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS-CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã Yên Bình;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền